

Số: 564/QĐ-ĐHCN

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên Đại học khóa 15
Học kỳ 1 năm học 2019-2020**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 945/QĐ-TTg ngày 04/7/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4811/QĐ-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-ĐHCN ngày 06/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội về việc ban hành Quy định xét học bổng cho sinh viên;

Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên và biên bản họp xét học bổng ngày 02/6/2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên **Đại học khóa 15 – Học kỳ 1** thuộc các đối tượng theo quy định (*Danh sách chi tiết kèm theo*).

Với tổng số tiền: **1.113.000.000** đồng (*Một tỷ một trăm mười ba triệu đồng*).

Điều 2. Mức học bổng khuyến khích học tập và thời gian hưởng được thực hiện theo Quyết định số 978/QĐ-ĐHCN ngày 16/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, về việc ban hành mức học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên năm học 2020-2021.

Điều 3. Trưởng các Phòng: Công tác Sinh viên, Đào tạo, Tổ chức-Hành chính, Tài chính-Kế toán, Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *12*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, CTSV.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Bổng

DANH SÁCH

Sinh viên nhận học bổng khuyến khích học tập - Học kỳ 1 năm học 2020-2021

Hệ Đại học khóa 15 - Học kỳ 1

(Kèm theo Quyết định số: 564/QĐ-ĐHCN ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội)

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
		CÔNG NGHỆ DỆT MAY					30,000,000	
1	2020602126	Nguyễn Thị Nhật Lệ	2020DHCNMA01	3.54	Tốt	BP	3,000,000	
2	2020602255	Lê Thị Thùy Dương	2020DHCNMA01	3.5	Tốt	BP	3,000,000	
3	2020600017	Phạm Thị Quỳnh Nga	2020DHCNMA01	3.33	XS	BP	3,000,000	
4	2020601475	Vũ Thị Ngọc	2020DHCNMA01	3.33	Tốt	BP	3,000,000	
5	2020601468	Nguyễn Thị Phương Thảo	2020DHCNMA01	3.29	Tốt	BP	3,000,000	
6	2020601430	Đặng Mai Chi	2020DHCNMA01	3.29	Tốt	BP	3,000,000	
7	2020600521	Nguyễn Thị Thu Uyên	2020DHCNMA01	3.25	Tốt	BP	3,000,000	
8	2020602349	Mai Thị Thùy Trang	2020DHCNMA01	3.17	Tốt	BP	3,000,000	
9	2020601327	Đặng Bích Phương	2020DHCNMA01	3.17	Tốt	BP	3,000,000	
10	2020602614	Ninh Thị Trà	2020DHCNMA02	3.13	Tốt	BP	3,000,000	
		CƠ ĐIỆN TỬ					36,000,000	
1	2020605496	Lê Thị Phương Huệ	2020DHCODT03	4	XS	TP	6,000,000	
2	2020601875	Nguyễn Đức Thương	2020DHCODT01	3.75	XS	TP	6,000,000	
3	2020600623	Dương Quang Trường	2020DHCODT01	3.75	XS	TP	6,000,000	
4	2020602240	Đinh Văn Triển	2020DHCODT02	3.75	XS	TP	6,000,000	
5	2020602729	Lê Quang Trung	2020DHCODT02	3.75	XS	TP	6,000,000	
6	2020601935	Đinh Việt Hoàng	2020DHCODT01	3.75	XS	TP	6,000,000	
		CNKT CƠ KHÍ					72,000,000	
1	2020604687	Đỗ Quang Hiếu	2020DHCOKH05	3.87	XS	TP	6,000,000	
2	2020605767	Nguyễn Minh Phúc	2020DHCOKH06	3.8	XS	TP	6,000,000	
3	2020602929	Lưu Quang Quân	2020DHCOKH03	3.63	XS	TP	6,000,000	
4	2020601647	Nguyễn Nam Phương	2020DHCOKH02	3.53	XS	BP	3,000,000	
5	2020602091	Nguyễn Quốc Đoàn	2020DHCOKH02	3.53	XS	BP	3,000,000	
6	2020604403	Trần Việt Anh	2020DHCOKH04	3.53	XS	BP	3,000,000	
7	2020602367	Nguyễn Văn Tiến	2020DHCOKH02	3.5	XS	BP	3,000,000	
8	2020600037	Đặng Văn Hùng	2020DHCOKH01	3.5	XS	BP	3,000,000	
9	2020605061	Bùi Việt Đức Minh	2020DHCOKH05	3.47	XS	BP	3,000,000	
10	2020605218	Bùi Xuân Huy	2020DHCOKH05	3.47	XS	BP	3,000,000	
11	2020602001	Phùng Văn Hưng	2020DHCOKH02	3.4	XS	BP	3,000,000	
12	2020606497	Nguyễn Đức Thắng	2020DHCOKH06	3.4	XS	BP	3,000,000	
13	2020602838	Phạm Đức Chiến	2020DHCOKH03	3.37	XS	BP	3,000,000	
14	2020605867	Hồ Thành Vinh	2020DHCOKH06	3.37	XS	BP	3,000,000	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
15	2020600496	Nguyễn Quốc Minh	2020DHCOKH01	3.33	XS	BP	3,000,000	
16	2020602444	Phạm Tiến Chiến	2020DHCOKH03	3.33	XS	BP	3,000,000	
17	2020602062	Nguyễn An Dương	2020DHCOKH02	3.3	XS	BP	3,000,000	
18	2020604990	Ngô Mạnh Sơn	2020DHCOKH05	3.3	XS	BP	3,000,000	
19	2020601721	Đinh Quang Phúc	2020DHCOKH02	3.3	XS	BP	3,000,000	
20	2020602723	Lê Thị Ngọc Ánh	2020DHCOKH03	3.3	XS	BP	3,000,000	
21	2020603367	Vũ Minh Hiếu	2020DHCOKH03	3.3	XS	BP	3,000,000	
ĐIỆN TỬ VIÊN THÔNG							75,000,000	
1	2020605036	Lê Văn Đạt	2020DHDTTT06	3.56	Tốt	BP	3,000,000	
2	2020607928	Diệp Thị Hiền	2020DHDTTT06	3.47	XS	BP	3,000,000	
3	2020600514	Nguyễn Thị Thu Hoài	2020DHDTTT01	3.38	Tốt	BP	3,000,000	
4	2020604652	Đào Tất Trường	2020DHDTTT05	3.34	XS	BP	3,000,000	
5	2020607030	Trần Đức Tình	2020DHDTTT08	3.31	XS	BP	3,000,000	
6	2020601700	Lê Huy Đệ	2020DHDTTT02	3.31	Tốt	BP	3,000,000	
7	2020606347	Nguyễn Ngọc Huyền	2020DHDTTT07	3.28	XS	BP	3,000,000	
8	2020600353	Dương Văn Mạnh	2020DHDTTT01	3.25	XS	BP	3,000,000	
9	2020606882	Hoàng Thị Tuyết	2020DHDTTT03	3.25	XS	BP	3,000,000	
10	2020605241	Nguyễn Mạnh Việt	2020DHDTTT06	3.25	XS	BP	3,000,000	
11	2020605605	Nguyễn Tiến Mạnh	2020DHDTTT06	3.25	Tốt	BP	3,000,000	
12	2020601017	Trần Văn Quân	2020DHDTTT01	3.25	Tốt	BP	3,000,000	
13	2020601826	Nguyễn Thị Linh	2020DHDTTT02	3.22	XS	BP	3,000,000	
14	2020604422	Nguyễn Đình Khải	2020DHDTTT05	3.22	Tốt	BP	3,000,000	
15	2020606303	Nguyễn Quang Anh	2020DHDTTT07	3.22	XS	BP	3,000,000	
16	2020601635	Ngô Ích Tuấn	2020DHDTTT02	3.19	XS	BP	3,000,000	
17	2020601791	Nguyễn Văn Tân	2020DHDTTT02	3.19	Tốt	BP	3,000,000	
18	2020606604	Phạm Minh Tuấn	2020DHDTTT07	3.19	Tốt	BP	3,000,000	
19	2020604369	Lê Trường Quyết	2020DHDTTT05	3.16	Tốt	BP	3,000,000	
20	2020600117	Nguyễn Quang Vũ	2020DHDTTT01	3.16	XS	BP	3,000,000	
21	2020605604	Nguyễn Quang Đức	2020DHDTTT06	3.16	XS	BP	3,000,000	
22	2020606121	Nguyễn Hữu Lộc	2020DHDTTT07	3.13	XS	BP	3,000,000	
23	2020603163	Nguyễn Hoàng Dương	2020DHDTTT03	3.13	XS	BP	3,000,000	
24	2020602079	Đặng Ngọc Tân	2020DHDTTT02	3.13	XS	BP	3,000,000	
25	2020607102	Dương Văn An	2020DHDTTT08	3.13	XS	BP	3,000,000	
CNKT ĐIỆN							75,000,000	
1	2020600190	Vũ Đức Thiện	2020DHDIEN01	3.75	XS	TP	6,000,000	
2	2020607872	Mai Văn Nghĩa	2020DHDIEN08	3.75	XS	TP	6,000,000	
3	2020607747	Nguyễn Hữu Huy	2020DHDIEN08	3.63	XS	TP	6,000,000	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
4	2020603239	Nguyễn Hồng Sơn	2020DHDĐIEN03	3.58	XS	BP	3,000,000	
5	2020607451	Lương Văn Cường	2020DHDĐIEN08	3.54	XS	BP	3,000,000	
6	2020600907	Phạm Minh Phúc	2020DHDĐIEN01	3.54	XS	BP	3,000,000	
7	2020605669	Nguyễn Đình Long	2020DHDĐIEN06	3.54	XS	BP	3,000,000	
8	2020603094	Trương Hữu Khương	2020DHDĐIEN03	3.5	XS	BP	3,000,000	
9	2020600720	Trần Văn Hải	2020DHDĐIEN01	3.5	XS	BP	3,000,000	
10	2020607022	Trịnh Thiên Luân	2020DHDĐIEN08	3.46	XS	BP	3,000,000	
11	2020600526	Nguyễn Hữu Hưng	2020DHDĐIEN01	3.46	Tốt	BP	3,000,000	
12	2020600085	Phạm Văn Huy	2020DHDĐIEN01	3.46	Tốt	BP	3,000,000	
13	2020600928	Phạm Đức Quyết	2020DHDĐIEN01	3.42	Tốt	BP	3,000,000	
14	2020606977	Phan Hồng Quang	2020DHDĐIEN08	3.42	XS	BP	3,000,000	
15	2020603685	Đỗ Thị Huyền Trang	2020DHDĐIEN04	3.42	XS	BP	3,000,000	
16	2020606753	Nguyễn Văn Sơn	2020DHDĐIEN07	3.38	Tốt	BP	3,000,000	
17	2020603120	Lại Quyết Tiến	2020DHDĐIEN03	3.33	Tốt	BP	3,000,000	
18	2020607938	Nguyễn Tiến Trường Giang	2020DHDĐIEN08	3.33	Tốt	BP	3,000,000	
19	2020608411	Nguyễn Công Cường	2020DHDĐIEN01	3.33	Tốt	BP	3,000,000	
20	2020603740	Nguyễn Văn Thảo	2020DHDĐIEN04	3.29	Tốt	BP	3,000,000	
21	2020606183	Nguyễn Quang Huy	2020DHDĐIEN07	3.29	Tốt	BP	3,000,000	
22	2020601547	Mạc Đức Mạnh	2020DHDĐIEN02	3.29	Tốt	BP	3,000,000	
TỰ ĐỘNG HÓA							36,000,000	
1	2020605400	Nguyễn Đình Huy	2020DHDĐKTD03	4	XS	TP	6,000,000	
2	2020600487	Ngô Quý Tài	2020DHDĐKTD01	4	XS	TP	6,000,000	
3	2020600382	Đinh Xuân Minh	2020DHDĐKTD01	4	XS	TP	6,000,000	
4	2020602864	Nguyễn Văn Tiến	2020DHDĐKTD02	3.85	XS	TP	6,000,000	
5	2020604519	Đàm Quang Hậu	2020DHDĐKTD03	3.85	XS	TP	6,000,000	
6	2020604076	Trần Hữu Quang	2020DHDĐKTD03	3.85	XS	TP	6,000,000	
CNKT HÓA HỌC							18,000,000	
1	2020602796	Đặng Thu Hiền	2020DHDĐKTHH01	3.88	XS	TP	6,000,000	
2	2020608509	Trần Văn Kháng	2020DHDĐKTHH02	3.62	XS	TP	6,000,000	
3	2020603567	Nguyễn Xuân Huân	2020DHDĐKTHH01	3.58	XS	BP	3,000,000	
4	2020603557	Trương Thế Huy	2020DHDĐKTHH01	3.38	XS	BP	3,000,000	
CNKT KHUÔN MẪU							9,000,000	
1	2020601144	Đặng Đức Hiếu	2020DHDĐKTKM01	3	XS	BP	3,000,000	
2	2020601603	Nguyễn Khắc Duy	2020DHDĐKTKM01	2.88	XS	BP	3,000,000	
3	2020606135	Nguyễn Đình Chung	2020DHDĐKTKM01	2.77	Tốt	BP	3,000,000	
CNKT MÁY TÍNH							18,000,000	
1	2020603041	Nguyễn Bá Tùng	2020DHDĐKMT01	3.41	XS	BP	3,000,000	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
2	2020600711	Trịnh Phạm Như Quỳnh	2020DHKTMT01	3.34	XS	BP	3,000,000	
3	2020606317	Nguyễn Trí Hiếu	2020DHKTMT02	3.31	XS	BP	3,000,000	
4	2020604142	Hồ Việt Hùng	2020DHKTMT01	3.22	Tốt	BP	3,000,000	
5	2020601395	Trịnh Kỳ Anh	2020DHKTMT01	3.16	Tốt	BP	3,000,000	
6	2020600289	Vũ Đình Tuấn	2020DHKTMT01	3.13	XS	BP	3,000,000	
CNKT MÔI TRƯỜNG							3,000,000	
1	2020605230	Đào Trung Hiếu	2020DHHMOIT01	3.08	Tốt	BP	3,000,000	
CNKT NHIỆT							21,000,000	
1	2020605853	Phùng Xuân Phi	2020DHNHIE02	3.35	Tốt	BP	3,000,000	
2	2020600996	Lê Thành Công	2020DHNHIE01	3.27	XS	BP	3,000,000	
3	2020608181	Trần Đình Tình	2020DHNHIE01	3.23	XS	BP	3,000,000	
4	2020603962	Hoàng Thị Bé Thuý	2020DHNHIE01	3.19	XS	BP	3,000,000	
5	2020607297	Đỗ Minh Tân	2020DHNHIE02	3.15	Tốt	BP	3,000,000	
6	2020605658	Ngô Ngọc Tuấn	2020DHNHIE02	2.96	Tốt	BP	3,000,000	
7	2020604490	Lê Xuân Nam	2020DHNHIE02	2.96	Tốt	BP	3,000,000	
CNKT Ô TÔ							66,000,000	
1	2020605399	Trịnh Ngọc Chiến	2020DHKTOT05	3.7	XS	TP	6,000,000	
2	2020605350	Nguyễn Tuấn Minh	2020DHKTOT05	3.6	XS	TP	6,000,000	
3	2020601495	Lương Văn Tuấn	2020DHKTOT02	3.8	Tốt	BP	3,000,000	
4	2020608000	Nguyễn Văn Sáng	2020DHKTOT07	3.6	Tốt	BP	3,000,000	
5	2020605827	Dương Ngọc Minh	2020DHKTOT06	3.6	Tốt	BP	3,000,000	
6	2020605275	Lã Việt Phú	2020DHKTOT05	3.5	Tốt	BP	3,000,000	
7	2020604980	Lê Văn Cương	2020DHKTOT05	3.5	Tốt	BP	3,000,000	
8	2020604868	Trần Bá Trình	2020DHKTOT05	3.5	Tốt	BP	3,000,000	
9	2020602920	Phan Nhật Trường	2020DHKTOT03	3.5	Tốt	BP	3,000,000	
10	2020605246	Phạm Thế Công	2020DHKTOT05	3.5	Tốt	BP	3,000,000	
11	2020601421	Nguyễn Việt Hoàng	2020DHKTOT02	3.5	Tốt	BP	3,000,000	
12	2020604489	Nguyễn Đức Anh	2020DHKTOT05	3.4	Tốt	BP	3,000,000	
13	2020604657	Nguyễn Thành An	2020DHKTOT05	3.4	Tốt	BP	3,000,000	
14	2020604822	Nguyễn Đức Hải	2020DHKTOT05	3.4	Tốt	BP	3,000,000	
15	2020604751	Lê Minh Quân	2020DHKTOT05	3.4	Tốt	BP	3,000,000	
16	2020608301	Tạ Đức Quyết	2020DHKTOT06	3.3	Tốt	BP	3,000,000	
17	2020600371	Nguyễn Trung Kiên	2020DHKTOT01	3.3	Tốt	BP	3,000,000	
18	2020605063	Bùi Văn Tấn	2020DHKTOT05	3.3	Tốt	BP	3,000,000	
19	2020607638	Lưu Bá Quỳnh	2020DHKTOT07	3.3	Tốt	BP	3,000,000	
20	2020605519	Nguyễn Thanh Hòa	2020DHKTOT05	3.3	Tốt	BP	3,000,000	
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN							54,000,000	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
1	2020603396	Nguyễn Thị Minh	2020DHCNTT03	3.88	XS	TP	6,000,000	
2	2020604740	Nguyễn Thị Thùy Linh	2020DHCNTT04	3.88	XS	TP	6,000,000	
3	2020604805	Nguyễn Thị Xuân	2020DHCNTT04	3.88	XS	TP	6,000,000	
4	2020603329	Đoàn Thị Thúy	2020DHCNTT03	3.88	XS	TP	6,000,000	
5	2020603387	Nguyễn Hải Châu	2020DHCNTT03	3.75	XS	TP	6,000,000	
6	2020600886	Nguyễn Văn Việt	2020DHCNTT01	3.75	XS	TP	6,000,000	
7	2020603502	Nguyễn Văn Dũng	2020DHCNTT03	3.75	XS	TP	6,000,000	
8	2020603386	Trần Hải Nam	2020DHCNTT03	3.75	XS	TP	6,000,000	
9	2020603876	Ngô Đình Luân	2020DHCNTT03	3.75	XS	TP	6,000,000	
CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM							30,000,000	
1	2020604995	Nguyễn Thị Diệu Anh	2020DHHTP02	3.73	XS	TP	6,000,000	
2	2020602488	Dương Thị Thu Thảo	2020DHHTP01	3.62	XS	TP	6,000,000	
3	2020600380	Đào Thị Thu Giang	2020DHHTP01	3.62	XS	TP	6,000,000	
4	2020603723	Nguyễn Thị Nga	2020DHHTP02	3.58	XS	BP	3,000,000	
5	2020607944	Trần Thị Liên	2020DHHTP03	3.38	XS	BP	3,000,000	
6	2020606630	Ngô Hải Yên	2020DHHTP03	3.35	XS	BP	3,000,000	
7	2020606473	Lê Thị Yên	2020DHHTP03	3.31	XS	BP	3,000,000	
CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU DỆT MAY							3,000,000	
1	2020603083	Bùi Hồng Mai	2020DHVLD01	3.55	XS	BP	3,000,000	
DU LỊCH							18,000,000	
1	2020600824	Nguyễn Thị Linh	2020DHDULI01	3.25	XS	BP	3,000,000	
2	2020608175	Nguyễn Thị Nhung	2020DHDULI02	3.13	XS	BP	3,000,000	
3	2020600287	Ngô Thùy Linh	2020DHDULI01	3	XS	BP	3,000,000	
4	2020606893	Võ Văn Đông	2020DHDULI02	3	XS	BP	3,000,000	
5	2020608035	Nguyễn Thị Nguyệt	2020DHDULI02	3	XS	BP	3,000,000	
6	2020603391	Đỗ Thị Hoài Thương	2020DHDULI01	2.88	Tốt	BP	3,000,000	
HỆ THỐNG THÔNG TIN							21,000,000	
1	2020603328	Trần Thị Khánh Hiền	2020DHHTTT01	3.44	XS	BP	3,000,000	
2	2020600247	Đặng Đức Duy	2020DHHTTT01	3.44	XS	BP	3,000,000	
3	2020605304	Phạm Lê Hà Trang	2020DHHTTT02	3.25	XS	BP	3,000,000	
4	2020603530	Trương Ngọc Ánh	2020DHHTTT02	3.25	XS	BP	3,000,000	
5	2020607477	Hoàng Minh Huệ	2020DHHTTT02	3.25	XS	BP	3,000,000	
6	2020608404	Nguyễn Thị Bích	2020DHHTTT02	3.25	XS	BP	3,000,000	
7	2020600630	Trần Thị Hồng Thắm	2020DHHTTT01	3.25	XS	BP	3,000,000	
KẾ TOÁN							132,000,000	
1	2020605576	Hồ Thị Huệ	2020DHKETO09	4	XS	TP	6,000,000	
2	2020603711	Nguyễn Thị Thúy Hạ	2020DHKETO07	3.86	XS	TP	6,000,000	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
3	2020605176	Lê Ngọc Huyền	2020DHKETO08	3.86	XS	TP	6,000,000	
4	2020600272	Nguyễn Thị My	2020DHKETO01	3.79	XS	TP	6,000,000	
5	2020601138	Nguyễn Thu Thùy	2020DHKETO03	3.79	XS	TP	6,000,000	
6	2020607714	Phạm Thị Thu Hiền	2020DHKETO12	3.79	XS	TP	6,000,000	
7	2020601120	Nguyễn Thanh Thảo	2020DHKETO03	3.71	XS	TP	6,000,000	
8	2020607677	Nguyễn Ngọc Mai	2020DHKETO12	3.64	XS	TP	6,000,000	
9	2020605480	Nguyễn Hồng Vân	2020DHKETO09	3.64	XS	TP	6,000,000	
10	2020607773	Nguyễn Thị Kim Thanh	2020DHKETO12	3.64	XS	TP	6,000,000	
11	2020602820	Trần Mai Linh	2020DHKETO06	3.64	XS	TP	6,000,000	
12	2020600619	Trần Hải Yến	2020DHKETO02	3.64	XS	TP	6,000,000	
13	2020604653	Bùi Hương Anh	2020DHKETO11	3.64	XS	TP	6,000,000	
14	2020600228	Trần Thị Ánh	2020DHKETO01	3.64	XS	TP	6,000,000	
15	2020601084	Lê Thị Thúy Huyền	2020DHKETO03	3.64	XS	TP	6,000,000	
16	2020607421	Đoàn Thùy Dinh	2020DHKETO12	3.64	XS	TP	6,000,000	
17	2020604904	Trịnh Phương Nga	2020DHKETO08	3.64	XS	TP	6,000,000	
18	2020607258	Khuất Thị Lan Anh	2020DHKETO13	3.64	Tốt	BP	3,000,000	
19	2020606938	Bùi Thị Lệ Thủy	2020DHKETO13	3.64	Tốt	BP	3,000,000	
20	2020600808	Nguyễn Thị Minh Hồng	2020DHKETO02	3.64	Tốt	BP	3,000,000	
21	2020602802	Nguyễn Thu Huyền	2020DHKETO06	3.57	Tốt	BP	3,000,000	
22	2020602947	Vũ Thị Mai Hường	2020DHKETO06	3.57	Tốt	BP	3,000,000	
23	2020602483	Vũ Thị Hào	2020DHKETO05	3.57	Tốt	BP	3,000,000	
24	2020600890	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	2020DHKETO02	3.57	Tốt	BP	3,000,000	
25	2020600255	Nguyễn Thị Thanh Thủy	2020DHKETO01	3.57	XS	BP	3,000,000	
26	2020604998	Nguyễn Thị Lan	2020DHKETO08	3.57	Tốt	BP	3,000,000	
27	2020606011	Ngô Thị Huyền	2020DHKETO10	3.57	Tốt	BP	3,000,000	
	KHOA HỌC MÁY TÍNH						21,000,000	
1	2020606028	Phạm Thị Thu Lan	2020DHKHMT02	3.42	XS	BP	3,000,000	
2	2020601830	Nguyễn Văn Tuấn	2020DHKHMT01	3.38	XS	BP	3,000,000	
3	2020601918	Nguyễn Đăng Huy Hoàng	2020DHKHMT01	3.27	XS	BP	3,000,000	
4	2020605072	Nguyễn Lương Nam Anh	2020DHKHMT02	3.15	XS	BP	3,000,000	
5	2020605390	Đoàn Thị Cẩm Uyên	2020DHKHMT02	3.15	XS	BP	3,000,000	
6	2020607579	Nguyễn Tiến Anh	2020DHKHMT01	3.12	XS	BP	3,000,000	
7	2020603861	Hứa Như Duy	2020DHKHMT02	3.12	XS	BP	3,000,000	
	KIỂM TOÁN						21,000,000	
1	2020605976	Đinh Thị Hương Quỳnh	2020DHKIE02	3.65	XS	TP	6,000,000	
2	2020603088	Nguyễn Thu Hiền	2020DHKIE02	3.6	XS	TP	6,000,000	
3	2020602498	Đoàn Thu Phương	2020DHKIE01	3.6	XS	TP	6,000,000	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
4	2020602242	Nguyễn Thị Bích	2020DHKTIEM01	3.85	Tốt	BP	3,000,000	
	KINH TẾ ĐẦU TƯ						12,000,000	
1	2020608249	Nguyễn Linh Trang	2020DHKTDT01	3.5	XS	BP	3,000,000	
2	2020603948	Ngô Thị Phương	2020DHKTDT02	3.5	XS	BP	3,000,000	
3	2020602055	Nguyễn Thị Thanh Huyền	2020DHKTDT02	3.25	XS	BP	3,000,000	
4	2020606404	Nguyễn Ánh Nguyệt	2020DHKTDT01	3.25	XS	BP	3,000,000	
	KỸ THUẬT HỆ THỐNG CÔNG NGHIỆP						6,000,000	
1	2020600667	Phan Văn Tuyển	2020DHHTCN01	2.7	XS	BP	3,000,000	
2	2020603157	Ngô Quang Tuấn	2020DHHTCN01	2.7	XS	BP	3,000,000	
	KỸ THUẬT PHẦN MỀM						39,000,000	
1	2020604875	Phạm Anh Tú	2020DHKTPM03	3.56	XS	BP	3,000,000	
2	2020600451	Hà Gia Linh	2020DHKTPM01	3.5	XS	BP	3,000,000	
3	2020601360	An Thị Ngọc Mai	2020DHKTPM01	3.44	XS	BP	3,000,000	
4	2020602282	Đào Văn Hoàng	2020DHKTPM02	3.31	XS	BP	3,000,000	
5	2020603858	Đinh Tấn Hưng	2020DHKTPM02	3.31	XS	BP	3,000,000	
6	2020602612	Lưu Thị Ngọc Ánh	2020DHKTPM02	3.31	XS	BP	3,000,000	
7	2020602174	Hoàng Minh An	2020DHKTPM02	3.25	XS	BP	3,000,000	
8	2020601290	Trần Bá Lập	2020DHKTPM01	3.25	XS	BP	3,000,000	
9	2020601607	Nguyễn Tiến Duy	2020DHKTPM01	3.06	XS	BP	3,000,000	
10	2020606774	Vũ Anh Tú	2020DHKTPM04	3.06	XS	BP	3,000,000	
11	2020608036	Nguyễn Văn Hoàng	2020DHKTPM02	3.06	XS	BP	3,000,000	
12	2020600021	Vũ Linh Nhi	2020DHKTPM01	3.06	XS	BP	3,000,000	
13	2020602457	Trần Đình Hiệp	2020DHKTPM02	2.94	XS	BP	3,000,000	
	LOGISTICS						12,000,000	
1	2020604293	Lê Thị Khánh Linh	2020DHLOGI01	3.64	XS	TP	6,000,000	
2	2020600798	Nguyễn Quang Huy	2020DHLOGI01	3.64	XS	TP	6,000,000	
	MẠNG MÁY TÍNH TRUYỀN THÔNG						9,000,000	
1	2020603215	Vũ Quỳnh Nga	2020DHTTMT01	3.37	XS	BP	3,000,000	
2	2020601261	Vũ Thế Anh	2020DHTTMT01	3.3	XS	BP	3,000,000	
3	2020603186	Nguyễn Thanh Tùng	2020DHTTMT01	3.23	Tốt	BP	3,000,000	
	MARKETING						21,000,000	
1	2020608008	Trần Thị Giang	2020DHMARK01	3.75	XS	TP	6,000,000	
2	2020607785	Vũ Thị Ái Liên	2020DHMARK02	3.5	XS	BP	3,000,000	
3	2020607377	Vũ Thị Khánh Linh	2020DHMARK02	3.5	XS	BP	3,000,000	
4	2020606282	Lưu Hoàng Quỳnh	2020DHMARK02	3.5	XS	BP	3,000,000	
5	2020601043	Nguyễn Thị Ngọc Anh	2020DHMARK01	3.5	XS	BP	3,000,000	
6	2020600837	Lê Hồng Nhung	2020DHMARK01	3.5	XS	BP	3,000,000	

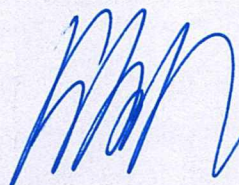
TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
	NGÔN NGỮ ANH						27,000,000	
1	2020604615	Nguyễn Thị Dung	2020DHNNAN01	3.5	XS	BP	3,000,000	
2	2020603106	Nguyễn Mạnh Tú	2020DHNNAN01	3.44	XS	BP	3,000,000	
3	2020605793	Nguyễn Xuân Quân	2020DHNNAN03	3.41	Tốt	BP	3,000,000	
4	2020604705	Nguyễn Hương Giang	2020DHNNAN01	3.41	Tốt	BP	3,000,000	
5	2020603739	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	2020DHNNAN03	3.41	Tốt	BP	3,000,000	
6	2020605118	Nguyễn Thị Thu Huyền	2020DHNNAN01	3.38	Tốt	BP	3,000,000	
7	2020601217	Nhữ Tuyết Anh	2020DHNNAN01	3.38	XS	BP	3,000,000	
8	2020600862	Vũ Thị Nhật Linh	2020DHNNAN01	3.38	Tốt	BP	3,000,000	
9	2020603722	Phan Thị May	2020DHNNAN01	3.35	Tốt	BP	3,000,000	
	NGÔN NGỮ HÀN QUỐC						12,000,000	
1	2020605402	Đỗ Thị Thùy	2020DHNNHQ01	3.91	Tốt	BP	3,000,000	
2	2020601334	Phạm Văn Ánh	2020DHNNHQ01	3.82	Tốt	BP	3,000,000	
3	2020601044	Tạ Thị Nga	2020DHNNHQ01	3.76	Tốt	BP	3,000,000	
4	2020604915	Nguyễn Hồng Ngọc	2020DHNNHQ01	3.76	Tốt	BP	3,000,000	
	NGÔN NGỮ NHẬT						9,000,000	
1	2020602344	Trần Lê Hồng Ngọc	2020DHNNNB01	3.81	Tốt	BP	3,000,000	
2	2020606505	Vũ Thị Hiên	2020DHNNNB01	3.77	Tốt	BP	3,000,000	
3	2020605666	Trần Khánh Chi	2020DHNNNB01	3.69	Tốt	BP	3,000,000	
	NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC						18,000,000	
1	2020605114	Vi Thị Ngọc	2020DHNNTQ02	3.73	Tốt	BP	3,000,000	
2	2020606477	Bùi Hà Khanh	2020DHNNTQ01	3.69	Tốt	BP	3,000,000	
3	2020604347	Lại Thị Hà	2020DHNNTQ01	3.65	Tốt	BP	3,000,000	
4	2020607130	Nguyễn Hoa Đan	2020DHNNTQ02	3.62	Tốt	BP	3,000,000	
5	2020601670	Trần Thị Mỹ Linh	2020DHNNTQ01	3.62	Tốt	BP	3,000,000	
6	2020607323	Nguyễn Thị Chung	2020DHNNTQ01	3.62	Tốt	BP	3,000,000	
	QT DU LỊCH LỮ HÀNH						30,000,000	
1	2020603076	Dương Nguyễn Như Ngọc	2020DHQTLH02	3.63	XS	TP	6,000,000	
2	2020600988	Trần Thị Thúy	2020DHQTLH01	3.5	XS	BP	3,000,000	
3	2020605422	Đặng Thị Thu Phương	2020DHQTLH02	3.5	XS	BP	3,000,000	
4	2020600891	Dương Ngọc Diệp	2020DHQTLH01	3.5	XS	BP	3,000,000	
5	2020600865	Đôn Thị Quỳnh Trang	2020DHQTLH01	3.5	XS	BP	3,000,000	
6	2020608240	Trần Thị Thảo	2020DHQTLH03	3.38	XS	BP	3,000,000	
7	2020605347	Trần Thị Thanh Hoa	2020DHQTLH02	3.25	XS	BP	3,000,000	
8	2020607688	Dương Thị Thanh Chúc	2020DHQTLH03	3.25	XS	BP	3,000,000	
9	2020603964	Nguyễn Trung Đức	2020DHQTLH02	3.13	XS	BP	3,000,000	
	QT KHÁCH SẠN						18,000,000	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
1	2020600010	Lê Thanh Phương	2020DHQTKS01	3.63	XS	TP	6,000,000	
2	2020602002	Ngô Hoàng Anh	2020DHQTKS01	3.63	XS	TP	6,000,000	
3	2020607110	Nguyễn Thị Trà My	2020DHQTKS02	3.25	XS	BP	3,000,000	
4	2020600731	Phạm Trúc Quỳnh	2020DHQTKS01	3.25	XS	BP	3,000,000	
QUẢN TRỊ KINH DOANH							66,000,000	
1	2020600416	Vũ Thị Hương	2020DHQTKD01	3.79	XS	TP	6,000,000	
2	2020600096	Trần Thị Minh Thúy	2020DHQTKD01	3.64	XS	TP	6,000,000	
3	2020608114	Tổng Thị Huyền	2020DHQTKD07	3.64	XS	TP	6,000,000	
4	2020600740	Lê Thị Bình	2020DHQTKD01	3.64	XS	TP	6,000,000	
5	2020606711	Đào Thị Hay	2020DHQTKD06	3.57	XS	BP	3,000,000	
6	2020603691	Nguyễn Thị Hoa	2020DHQTKD03	3.57	XS	BP	3,000,000	
7	2020605365	Nguyễn Thanh Hiền	2020DHQTKD05	3.57	XS	BP	3,000,000	
8	2020601690	Trần Vũ Hoàng Mai	2020DHQTKD02	3.57	XS	BP	3,000,000	
9	2020606118	Trần Phương Thúy	2020DHQTKD05	3.57	XS	BP	3,000,000	
10	2020600108	Trần Thị Huyền Trang	2020DHQTKD01	3.57	XS	BP	3,000,000	
11	2020602559	Ngô Thị Việt Nga	2020DHQTKD02	3.57	XS	BP	3,000,000	
12	2020600221	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	2020DHQTKD01	3.5	XS	BP	3,000,000	
13	2020606187	Nguyễn Thị Xuân	2020DHQTKD05	3.5	XS	BP	3,000,000	
14	2020606696	Trần Thị Hoàn	2020DHQTKD06	3.43	XS	BP	3,000,000	
15	2020600973	Đặng Chung Anh	2020DHQTKD01	3.43	XS	BP	3,000,000	
16	2020605798	Bùi Thị Huyền Trang	2020DHQTKD05	3.43	XS	BP	3,000,000	
17	2020602537	Đỗ Thị Hòa	2020DHQTKD02	3.43	XS	BP	3,000,000	
18	2020601335	Trần Khánh Linh	2020DHQTKD01	3.43	XS	BP	3,000,000	
QT NHÂN LỰC							24,000,000	
1	2020600448	Nguyễn Thị Lương	2020DHQTNL01	3.5	XS	BP	3,000,000	
2	2020604752	Bạch Thị Huyền	2020DHQTNL02	3.5	XS	BP	3,000,000	
3	2020605818	Đỗ Thị Thúy Hương	2020DHQTNL02	3.5	XS	BP	3,000,000	
4	2020606617	Nguyễn Thị Lê Phương	2020DHQTNL02	3.5	XS	BP	3,000,000	
5	2020600161	Ngô Thị Liễu	2020DHQTNL01	3.25	XS	BP	3,000,000	
6	2020600225	Nguyễn Thị Lan	2020DHQTNL01	3	XS	BP	3,000,000	
7	2020607584	Trần Thùy Dương	2020DHQTNL02	3	XS	BP	3,000,000	
8	2020604393	Phạm Thị Thu Giang	2020DHQTNL02	3	XS	BP	3,000,000	
QT VĂN PHÒNG							24,000,000	
1	2020606483	Dương Thị Ngọc Ánh	2020DHQTVP02	3.19	XS	BP	3,000,000	
2	2020604333	Nguyễn Văn Vinh	2020DHQTVP02	3.19	XS	BP	3,000,000	
3	2020603261	Phạm Thị Hồng Hạnh	2020DHQTVP01	3.13	XS	BP	3,000,000	
4	2020600673	Nguyễn Thị Ngọc Thiết	2020DHQTVP03	3.13	XS	BP	3,000,000	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Điểm TB	Loại RL	Loại HB	Số tiền	Ký nhận
5	2020608374	Tràng Thị Diễm Quỳnh	2020DHQTV03	3.13	XS	BP	3,000,000	
6	2020606584	Nguyễn Thị Thắm	2020DHQTV02	3	XS	BP	3,000,000	
7	2020603998	Nguyễn Thị Ngọc Anh	2020DHQTV03	3	XS	BP	3,000,000	
8	2020604912	Nguyễn Thị Diệu Linh	2020DHQTV02	2.94	XS	BP	3,000,000	
TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG							21,000,000	
1	2020604400	Nguyễn Thị Phương Anh	2020DHTCNH02	3.5	XS	BP	3,000,000	
2	2020603111	Vũ Thị Hoài An	2020DHTCNH02	3.29	XS	BP	3,000,000	
3	2020603825	Phạm Thu Hương	2020DHTCNH02	3.29	XS	BP	3,000,000	
4	2020607917	Hoàng Thị Thùy Linh	2020DHTCNH02	3.21	XS	BP	3,000,000	
5	2020607763	Nguyễn Thị Thanh Thủy	2020DHTCNH01	3.21	XS	BP	3,000,000	
6	2020607963	Nguyễn Thị Cẩm Ly	2020DHTCNH02	3.21	XS	BP	3,000,000	
7	2020607214	Vũ Thị Thơm	2020DHTCNH02	3.14	XS	BP	3,000,000	
THIỆT KẾ THỜI TRANG							6,000,000	
1	2020603425	Bùi Thị Hồng Lĩnh	2020DHTKTT01	3.3	Tốt	BP	3,000,000	
2	2020608434	Nguyễn Mỹ Bình	2020DHTKTT01	3.2	Tốt	BP	3,000,000	
							1,113,000,000	

Một tỷ một trăm mười ba triệu đồng.

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN



Trần Ngọc Khánh

NGƯỜI LẬP



Đỗ Thu Huyền